

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng Quý III năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng (PCTN); công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị.

- Công tác tuyên truyền về PCTN luôn được nhà trường đặc biệt chú trọng và đẩy mạnh. Nhà trường đã triển khai việc giới thiệu và phổ biến các văn bản của Đảng và Nhà nước về PCTN cụ thể như Luật PCTN, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng các cấp và các văn bản chỉ đạo của ĐHTN;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về PCTN được thực hiện qua các cuộc họp, sinh hoạt Đảng bộ, thông qua các buổi sinh hoạt trong từng chi bộ, đăng tải các văn bản về PCTN trên trang thông tin điện tử của Nhà trường;

- Đảng ủy nhà trường đã đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho Đảng viên, quán triệt đến từng cán bộ trong sinh hoạt, học tập và công tác là tấm gương về PCTN, không vi phạm những điều Đảng viên không được làm;

- Tổ chức họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, sinh hoạt Chi bộ tại các đơn vị để nghe phản ánh từ các cán bộ, Đảng viên, nhân viên người lao động của trường để Nhà trường làm tốt được công tác PCTN;

- Trong quý III năm 2020, nhà trường đã ban hành và tổ chức thực hiện nhiều văn bản nhằm triển khai thực hiện và PCTN như:

+ Quyết định số 1176/QĐ-DHKTCN ngày 14/7/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về đào tạo bồi dưỡng và bồi hoàn chi phí đào tạo đối với viên chức và người lao động của trường DHKTCN;

+ Quyết định số 1191/QĐ-DHKTCN ngày 15/7/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định tuyển sinh, quản lý và tổ chức đào tạo đại học Văn bằng 2, Liên thông từ Cao đẳng lên đại học;

+ Quyết định số 1400/QĐ-DHKTCN ngày 27/7/2020 của Hiệu trưởng về Thanh tra công tác xét tuyển Đại học chính quy năm 2020;

+ Quyết định số 1620/QĐ-DHKTCN ngày 26/8/2020 của Hiệu trưởng ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng nhận năng lực tiếng anh trình độ A2, B1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường DHKTCN.



2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Nhà trường thực hiện công khai minh bạch các hoạt động của trường thông qua hệ thống văn bản, trang Website của Nhà trường và các đơn vị;

- *Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị như:*

+ Thực hiện công khai minh bạch trong công tác thu chi tài chính và mua sắm tài sản: Công khai các kinh phí đầu tư cho từng hoạt động trong năm, thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định thông qua quy chế chi tiêu nội bộ. Việc mua sắm tài sản công được Trường thực hiện theo đúng quy trình, quy định của nhà nước;

+ Công khai, minh bạch trong lĩnh vực đào tạo đại học và sau đại học;

+ Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ;

+ Công khai, minh bạch trong lĩnh vực khoa học – công nghệ;

+ Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị.

- *Rà soát, xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý trong Quy chế chi tiêu nội bộ gồm các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch.

- *Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, viên chức và công tác thi đua*

Cán bộ viên chức trong nhà trường thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

Công tác tuyển dụng CBVC tạo nguồn, bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo tính dân chủ, công khai.

Việc sắp xếp, luân chuyển cán bộ lãnh đạo ở các phòng, khoa, trung tâm được thực hiện dân chủ, đầy đủ theo quy định.

- *Minh bạch tài sản và thu nhập*

Đơn vị luôn thực hiện đầy đủ việc kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013, Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

- *Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng*

Nhà trường chưa phát hiện trường hợp hoặc xử lý vụ việc nào liên quan đến tham nhũng lãng phí.

- *Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt*

động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các thông tin, văn bản hoạt động của nhà trường đều được cập nhật kịp thời trên Website của trường, của từng Khoa chuyên môn.

- *Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản*

Nhà trường tiếp tục áp dụng phương thức thanh toán trả lương qua tài khoản và thu học phí của sinh viên và hệ thống ngân hàng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

Qua các hoạt động Nhà trường chưa phát hiện, xử lý các vụ việc nào liên quan đến tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

Trong quý III năm 2020 Nhà trường đã thực hiện tốt công tác về PCTN. Nhà trường đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, công khai minh bạch trong các hoạt động nên trường chưa có vụ tham nhũng nào xảy ra.

Nhìn chung công tác phòng, chống tham nhũng trong đơn vị được triển khai tốt, các văn bản về quản lý tài chính, tài sản đã được xây dựng.

Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN chưa thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa thật đa dạng, phong phú.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Các đơn vị tiếp tục duy trì tuyên truyền và phổ biến hoạt động phòng chống tham nhũng trong cán bộ đảng viên, quần chúng bằng nhiều hình thức: Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, phổ biến phòng chống tham nhũng trong sinh hoạt Chi bộ định kỳ.

Tiếp tục triển khai tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Chỉ đạo các cấp ủy tổ chức tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, sinh viên về trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, cách ứng xử trong cuộc sống, chống chủ nghĩa cá nhân. Nâng cao năng lực quán xuyến và chủ động trong triển khai, kiểm tra, giám sát của đội ngũ cán bộ quản lý.

Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của pháp Luật về PCTN: Công khai minh bạch trong các hoạt động; thực hiện tốt các chế độ, định mức, quy chế, quy định.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Ban Thanh tra ĐHTN;
- Lưu: VT, TT-PC.

 **HIỆU TRƯỞNG**
PGS.TS Nguyễn Duy Cường

PHỤ LỤC SỐ 03
THÔNG KÊ SỔ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ III NĂM 2020

(kèm theo Báo cáo số: **756/BC-DHKTCTN** ngày **16/9/2020**)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	515
04	Số người được phổ biến PCTN được lồng ghép trong học phần Pháp luật đại cương	Người	
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	27
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoài tề, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoài tề, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	27
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0



	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	82
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	<u>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</u>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<u>Qua hoạt động thanh tra</u>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<u>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</u>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<u>Qua điều tra tội phạm</u>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHƯNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án, bộ, ngành thống kê kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
040	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm của toà án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0

46	Sổ cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Sổ vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Sổ đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét đề xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
49	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
50	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam) + Đất đai	Triệu đồng m ²	0 0
51	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
52	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam) + Đất đai	Triệu đồng m ²	0 0
53	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
54	+ Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam) + Đất đai	Triệu đồng m ²	0 0

NGUYỄN * * *